MARKET INSIGHTS REPORTS

12/05/2023

VÃNG GIẢ BẤT GIÁN LAI GIẢ KHẢ TRUY

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch "White Closing Marubozu". Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng tăng với độ rộng thị trường lớn là tín hiệu giao dịch ích cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. (ii) Xu hướng thiết lập các mốc cao mới từ tháng 11/2022 ngày càng mở rộng và với khối lượng tăng trở lại đó là tín hiệu rất tốt. (iii) Nhóm vốn hóa nhỏ vẫn thu hút dòng tiền nhưng áp lực chốt lời đã gia tăng. Một số mã đã bắt đầu chững lại và áp lực này có thể tiếp tục tăng trong tuần tới nhưng chúng ta thấy nhóm vốn hóa lớn bắt đầu nhập cuộc tăng giá như FPT, VIC, VRE, STB lại là tín hiệu tốt cho thị trường. (iv) MACD cho tín hiệu mua vào và chúng tôi thấy rủi ro thị trường đã giảm và thấy khả năng xu hướng đi ngang sẽ sớm kết thúc. Nhà đầu tư nên tăng tỷ trọng danh mục đầu tư lúc này. (v) Khối ngoại đã mua ròng trở lại và nếu nếu xu hướng này tiếp tục, nhóm vốn hóa lớn sẽ có thể được thúc đẩy với đà tăng tốt hơn.

Theo phương pháp phân tích "Price Action" với VN30 chúng ta có 15 mã cho tín hiệu mua, 03 mã cho tín hiệu bán, 12 mã cho tín hiệu đi ngang. PDR, VJC, CTG, FPT, STB, GVR, HDB, HPG, MSN, MWG…cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 41.66% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm với giá đóng cửa cao thấp giá mở cửa vào ngày tiếp theo. Hỗ trợ vùng 1,018 điểm và kháng cự là vùng 1,100 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Dự báo kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết năm 2023;
- Chỉ số tiêu dùng Đại học Michigan khảo sát tương đương với giai đoạn suy thoái 2008 và khủng hoảng nợ công Châu Âu 2011;

TTCK Mỹ: Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tiếp tục giao dịch giằng co giữa tăng và giảm.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY

ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	444
Số cổ phiếu không có giao dịch	28
Số cổ phiếu tăng giá	222 / 47.03%
Số cổ phiếu giảm giá	140 / 29.66%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	110 / 23.31%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	237
Số cổ phiếu không có giao dịch	101
Số cổ phiếu tăng giá	105 / 31.07%
Số cổ phiếu giảm giá	79 / 23.37%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	154 / 45.56%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	435
Số cổ phiếu không có giao dịch	424
Số cổ phiếu tăng giá	222 / 25.84%
Số cổ phiếu giảm giá	117 / 13.62%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	520 / 60.54%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	28,941,465	25,876,138	3,065,327
% KL toàn thị trường	3,99%	3,57%	
Giá trị	686,43 tỷ	685,09 tỷ	1,33 tỷ
% GT toàn thị trường	6,17%	6,16%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	928,827	596,913	331,914
% KL toàn thị trường	0,78%	0,50%	
Giá trị	16,57 tỷ	12,53 tỷ	4,04 tỷ
% GT toàn thị trường	2,06%	1,56%	

UPCOM

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	404,117	355,100	49,017
% KL toàn thị trường	0,61%	0,54%	
Giá trị	7,87 tỷ	12,91 tỷ	-5,04 tỷ
% GT toàn thị trường	1,45%	2,37%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

TỐP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	710,500	92,800	1,800 (1.98%)	15.94	3.04	5,821	439,178
2	BID	428,300	45,000	0 (0%)	14.40	2.07	3,125	227,634
3	VHM	1,439,700	51,200	2,050 (4.17%)	7.73	1.39	6,621	222,944
4	VIC	2,093,000	51,700	1,200 (2.38%)	21.84	1.45	2,367	197,180
5	GAS	263,300	92,500	300 (0.33%)	12.09	2.74	7,649	177,040
6	VNM	1,214,100	69,600	-400 (-0.57%)	19.16	4.22	3,632	145,461
7	CTG	3,865,800	28,400	50 (0.18%)	8.14	1.21	3,491	136,483
8	VPB	7,522,200	19,750	-50 (-0.25%)	7.27	1.26	2,718	132,586
9	HPG	45,105,300	22,350	600 (2.76%)	15.39	1.35	1,452	129,960
10	MSN	431,700	74,400	600 (0.81%)	29.63	2.85	2,511	105,925

TỐP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX

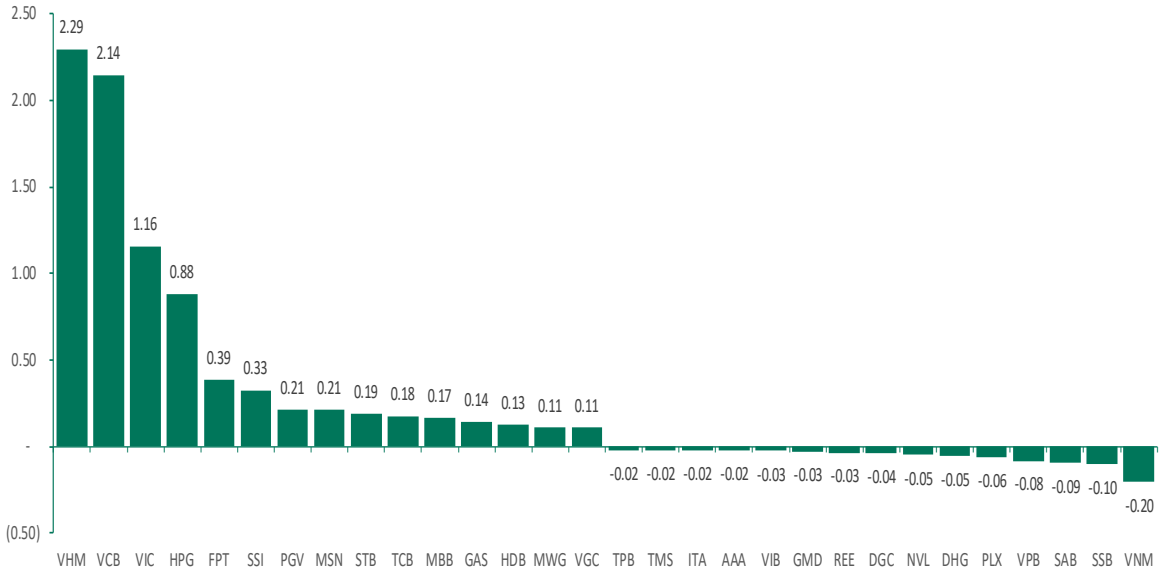

TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY

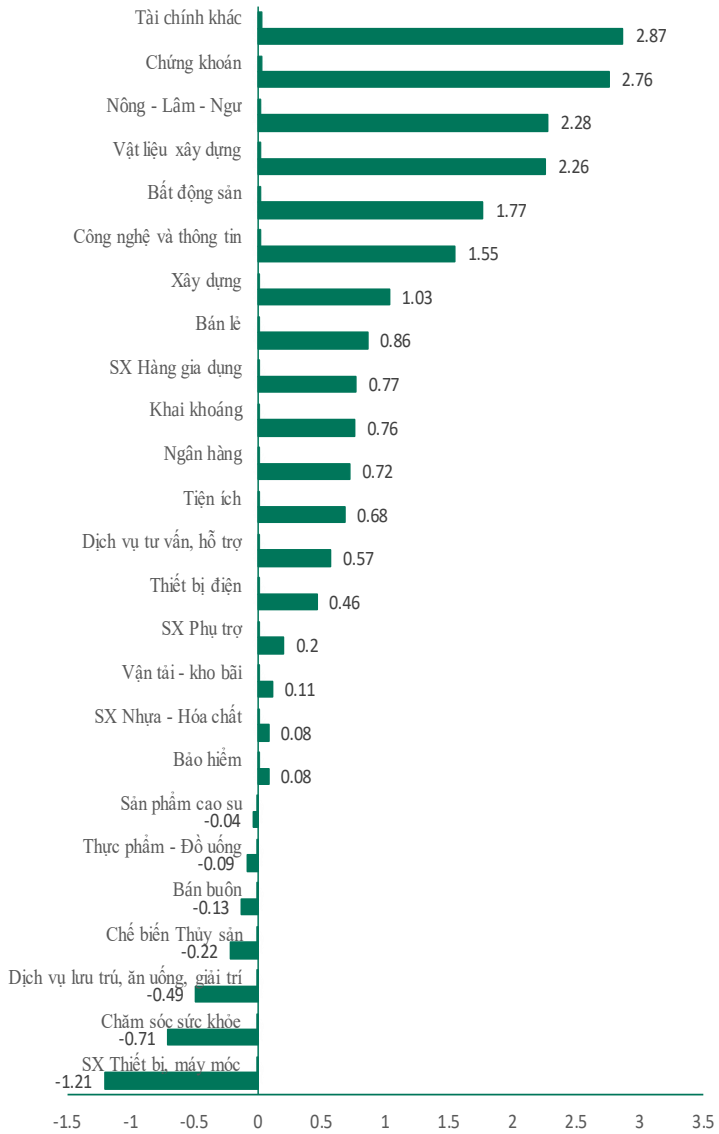

TTCK VIỆT NAM: Vãng giả bất gián lai giả khả truy - cái gì đã qua rồi, không sửa đổi, làm gì được thì nên buông bỏ, lấy đó làm kinh nghiệm để tận sức, tận tâm làm tốt việc sắp tới.

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 9,78 điểm (+ 0.93%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Tài chính khác, chứng khoán, nông lâm ngư, vật liệu xây dựng, bất động sản, công nghệ thông tin, xây dựng, bán lẻ, sản xuất hàng gia dụng… là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như IPA, TVC, OGC, VIX, SSI, HCM, VND, VCI, BSI, FTS, BAF, HAG, VIF, HNG, NKG, HSG, HPG, HOM, BCC, DIG, DXG, HDG, VHM, VIC, VRE, FPT, HBC, CTD, LCG, C4G, HAX, MWG, ADS, EVE, GIL, KMR, TNG, TTF…Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VIC tăng giá tốt trong phiên hôm nay:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "Long White Candle";
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều của giá và RSI(14);
- ✓ RSI(14) cũng thiết lập mốc cao mới;
- ✓ Thông tin hỗ trợ VIC là việc Vinfast có thể hoàn thành việc niêm yết tại Mỹ thông qua thông qua giao dịch sáp nhập với 1 công ty SPAC là Black Spade Acquisition Co ("Black Spade") (NYSE: BSAQ), định giá 23 tỷ USD. Các điểm cần chú ý của thương vụ này: *(a) SPAC này sẽ đáo hạn vào tháng 7/2023 và do vậy họ cũng cần tìm đối tác để sáp nhập nếu không sẽ bị hủy niêm yết và giả lại tiền cho cổ đông. (b) Thương vụ này vẫn chưa hoàn tất bởi cần chờ được các cổ đông bỏ phiếu thông qua. (c) Thương vụ này không thể coi là một thành công của Vinfast bởi các vụ merger SPAC cần phải huy động thêm PIPE (private investment in public equity) từ các nhà đầu tư lớn, đến thời điểm này có vẻ BSAQ không huy động được PIPE. Nếu không có PIPE thì Vinfast sẽ chỉ có được 169 triệu. Đây là một số tiền khá nhỏ so với nhu cầu 1-2 tỷ USD.*
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 59%;

(ii) FPT tăng giá mạnh trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "Long White Candle";
- ✓ Giá đã có "Break out" mẫu hình tam giác như kỳ vọng của chúng tôi;
- ✓ RSI(14) cũng thiết lập mốc cao mới;
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều của giá và MACD.
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(iii) LCG tăng trần trong ngày:
- ✓ Mẫu hình giao dịch là "White Candle";
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng cũng là tín hiệu kỹ thuật tốt;
- ✓ Cổ phiếu giao dịch trong khung chữ nhật với hỗ trợ là 11.5 và kháng cự là 13.5 trong 3 tháng qua;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ đà tăng của giá;
- ✓ RSI(14) cũng có xu hướng tăng lên mốc cao mới;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(iv) VIX tăng giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "White Closing Máubozu";
- ✓ Cổ phiếu tiếp tục thiết lập mốc cao mới kể từ tháng 11/2022;
- ✓ Kháng cự tiếp theo là vùng 12;
- ✓ Hỗ trợ khi điều chỉnh là vùng giá 9;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 70%;

(2) Sản xuất thiết bị máy móc, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, chế biến thủy sản, bán buôn … là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt CTB, SHE, NAG, NHH, DHG, DHT, DMC, DHA, SDA, VCM, CMX, FMC, VHC, DGW, PET, PLX... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PLX điều chỉnh giảm giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "Black Candle";
- ✓ Tính từ ngày 22/3/2023 tới nay, cổ phiếu đang vận động theo mẫu hình "Rising Wedge" – Đây là mẫu hình giá khá tiêu cực;
- ✓ Vận động giá chưa có xác nhận giá xuống ngoài ra;
- ✓ Kháng cự hiện tại là khu vực 40;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(ii) DHG giảm giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "Black Candle";
- ✓ Cổ phiếu đang trong pha điều chỉnh của sóng Elliott sau khi chạm vùng giá mục tiêu của sóng 5 nhỏ trong sóng (3) lớn.
- ✓ Vùng giá mục tiêu của nhịp điều chỉnh là 95 – 106. Do vậy, nhà đầu tư nên chờ đợi mô hình vận động tạo đáy của DHG nếu muốn mở lệnh mua;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 38%;

(ii) DGW giảm giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là "Black Candle";
- ✓ Cổ phiếu đang vận động trong pha điều chỉnh ABC của sóng Elliott;
- ✓ Khối lượng giao dịch có xu hướng tăng trong những phiên gần đây;
- ✓ Về chuyển động giá vẫn chưa rõ ràng nhưng cũng không còn quá tiêu cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 48%;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch "White Closing Marubozu". Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng tăng với độ rộng thị trường lớn là tín hiệu giao dịch ích cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. (ii) Xu hướng thiết lập các mốc cao mới từ tháng 11/2022 ngày càng mở rộng và với khối lượng tăng trở lại đó là tín hiệu rất tốt. (iii) Nhóm vốn hóa nhỏ vẫn thu hút dòng tiền nhưng áp lực chốt lời đã gia tăng. Một số mã đã bắt đầu chững lại và áp lực này có thể tiếp tục tăng trong tuần tới nhưng chúng ta thấy nhóm vốn hóa lớn bắt đầu nhập cuộc tăng giá như FPT, VIC, VRE, STB lại là tín hiệu tốt cho thị trường. (iv) MACD cho tín hiệu mua vào và chúng tôi thấy rủi ro thị trường đã giảm và thấy khả năng xu hướng đi ngang sẽ sớm kết thúc. Nhà đầu tư nên tăng tỷ trọng danh mục đầu tư lúc này. (v) Khối ngoại đã mua ròng trở lại và nếu nếu xu hướng này tiếp tục, nhóm vốn hóa lớn sẽ có thể được thúc đẩy với đà tăng tốt hơn.

Theo phương pháp phân tích "Price Action" với VN30 chúng ta có 15 mã cho tín hiệu mua, 03 mã cho tín hiệu bán, 12 mã cho tín hiệu đi ngang. PDR, VJC, CTG, FPT, STB, GVR, HDB, HPG, MSN, MWG…cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 41.66% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm với giá đóng cửa cao thấp giá mở cửa vào ngày tiếp theo. Hỗ trợ vùng 1,018 điểm và kháng cự là vùng 1,100 điểm.

Biểu đồ kỹ thuật chỉ số VN-Index

Đồ thị cổ phiếu BVH

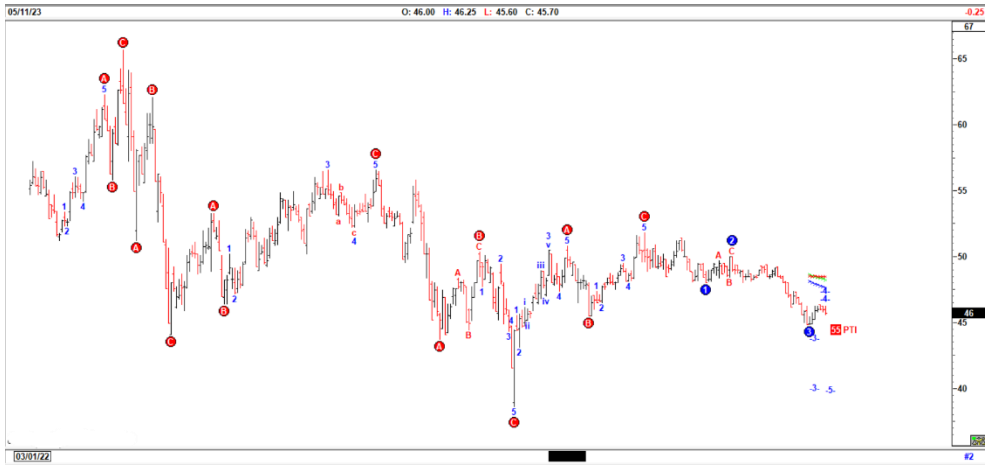

Đồ thị cổ FIT

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	393.34	392.54	394.14	NO	397.06	399.19	402.91	405.04	391.21	387.49	385.36	381.64
HNXINDEX	214.58	214.32	214.84	NO	215.63	216.15	217.2	217.72	214.06	213.01	212.49	211.44
UPINDEX	79.73	79.57	79.89	NO	80.4	80.74	81.41	81.75	79.39	78.72	78.38	77.71
VN30	1061.5	1059.1	1064	NO	1071.3	1076.2	1086	1090.9	1056.7	1046.9	1042	1032.2
VNINDEX	1062.6	1060.4	1064.7	NO	1071.2	1075.5	1084.1	1088.5	1058.3	1049.7	1045.4	1036.7
VNXALL	1650	1646.8	1653.1	NO	1662.5	1668.8	1681.4	1687.6	1643.7	1631.1	1624.8	1612.3
VN30F1M	1059.4	1056.6	1062.1	NO	1070.4	1076	1087	1092.6	1053.8	1042.8	1037.2	1026.2
VN30F1Q	1052.4	1050.1	1054.8	NO	1061.8	1066.5	1075.9	1080.6	1047.7	1038.3	1033.6	1024.2
VN30F2Q	1051.9	1049.5	1054.4	NO	1061.9	1066.8	1076.8	1081.7	1047	1037	1032.1	1022.1
VN30F2M	1055.4	1053.2	1057.7	NO	1064.6	1069.1	1078.3	1082.8	1050.9	1041.7	1037.2	1028
BID	44.88	44.82	44.94	NO	45.22	45.43	45.77	45.98	44.67	44.33	44.12	43.78
BVH	45.68	45.53	45.84	NO	46.32	46.63	47.27	47.58	45.37	44.73	44.42	43.78
CTG	28.32	28.27	28.36	NO	28.48	28.57	28.73	28.82	28.23	28.07	27.98	27.82
GVR	16.88	16.92	16.84	NO	17.22	17.63	17.97	18.38	16.47	16.13	15.72	15.38
FPT	79.97	79.7	80.23	NO	81.13	81.77	82.93	83.57	79.33	78.17	77.53	76.37
GAS	92.43	92.4	92.47	YES	92.87	93.23	93.67	94.03	92.07	91.63	91.27	90.83
HDB	19.33	19.3	19.37	NO	19.47	19.53	19.67	19.73	19.27	19.13	19.07	18.93
HPG	22.15	22.05	22.25	NO	22.7	23.05	23.6	23.95	21.8	21.25	20.9	20.35
KDH	30.17	30.1	30.23	NO	30.53	30.77	31.13	31.37	29.93	29.57	29.33	28.97
MBB	18.57	18.52	18.61	NO	18.73	18.82	18.98	19.07	18.48	18.32	18.23	18.07
MWG	38.77	38.65	38.88	NO	39.33	39.67	40.23	40.57	38.43	37.87	37.53	36.97
NVL	13.78	13.82	13.74	NO	13.87	14.03	14.12	14.28	13.62	13.53	13.37	13.28
MSN	74.07	73.9	74.23	NO	74.83	75.27	76.03	76.47	73.63	72.87	72.43	71.67
PLX	37.57	37.58	37.56	YES	37.73	37.92	38.08	38.27	37.38	37.22	37.03	36.87
PDR	13.9	13.88	13.93	NO	14.05	14.15	14.3	14.4	13.8	13.65	13.55	13.4
POW	13.33	13.3	13.37	NO	13.47	13.53	13.67	13.73	13.27	13.13	13.07	12.93
SAB	164.17	164.3	164.03	YES	165.43	166.97	168.23	169.77	162.63	161.37	159.83	158.57
SSI	22.93	22.77	23.09	NO	23.57	23.88	24.52	24.83	22.62	21.98	21.67	21.03
TCB	29.2	29.15	29.25	NO	29.4	29.5	29.7	29.8	29.1	28.9	28.8	28.6
STB	26.67	26.6	26.73	NO	26.98	27.17	27.48	27.67	26.48	26.17	25.98	25.67
TPB	23.52	23.5	23.53	YES	23.68	23.82	23.98	24.12	23.38	23.22	23.08	22.92
VCB	92.13	91.8	92.47	NO	93.47	94.13	95.47	96.13	91.47	90.13	89.47	88.13
VHM	50.43	50.05	50.82	NO	51.97	52.73	54.27	55.03	49.67	48.13	47.37	45.83
VIB	20.53	20.55	20.52	YES	20.67	20.83	20.97	21.13	20.37	20.23	20.07	19.93
VJC	96.7	96.45	96.95	NO	97.7	98.2	99.2	99.7	96.2	95.2	94.7	93.7
VIC	51.37	51.2	51.53	NO	52.23	52.77	53.63	54.17	50.83	49.97	49.43	48.57
VPB	19.72	19.7	19.73	YES	19.88	20.02	20.18	20.32	19.58	19.42	19.28	19.12
VRE	28.07	28.02	28.11	NO	28.38	28.62	28.93	29.17	27.83	27.52	27.28	26.97
VNM	69.83	69.95	69.72	NO	70.17	70.73	71.07	71.63	69.27	68.93	68.37	68.03
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
HPG	45,105,300	16,074,320	281	2.76
HQC	32,758,600	12,011,380	273	-0.61
DDG	14,716,500	2,693,430	546	9.72
HHV	11,823,300	4,630,480	255	1.49
LCG	**11,613,300**	**4,406,790**	**263.53**	**3.23**
HPX	10,265,300	3,968,760	259	4.59
VCG	9,412,200	4,223,430	223	1.78
FCN	**8,121,900**	**1,225,130**	**662.94**	**6.84**
HBC	6,697,700	2,108,860	318	6.95
DLG	5,131,500	2,464,530	208	-3.11
PVX	**5,084,900**	**1,068,600**	**475.85**	**0**
MST	4,300,400	942,240	456	9.3
KSB	3,490,500	1,465,210	238	1.76
TVB	3,347,200	610,990	548	5.39
OGC	3,196,000	952,010	336	4.82
PC1	**3,058,500**	**1,386,570**	**220.58**	**2.79**
TLH	2,787,800	879,080	317	6.31
G36	2,696,100	493,620	546	15.07
FTM	1,979,400	12,760	15,513	11.11
HAR	1,663,200	334,780	497	1.76
VIP	**1,596,700**	**755,120**	**211.45**	**0**
KVC	1,523,100	552,610	276	-7.69
ACM	1,512,300	101,530	1,490	14.29
CVN	1,457,200	334,750	435	-2.86
KSH	1,417,300	92,410	1,534	14.29
VGS	**1,377,700**	**688,200**	**200.19**	**2.74**
BCC	1,361,800	505,580	269	1.69
PSG	1,359,200	172,840	786	20
DPS	1,320,900	47,730	2,767	20
E1VFVN30	1,227,300	268,590	457	0.94
MSR	1,205,300	597,220	202	7.8
FPT	1,083,100	537,220	202	1.77
TV2	1,060,900	405,950	261	1.15
TVN	1,056,400	209,530	504	5.45
PLC	1,033,500	413,820	250	4.24
PVL	1,003,000	337,230	297	-4.76
PAS	983,600	244,640	402	0
CTI	847,400	280,090	303	2.03
TC6	841,200	313,820	268	3.37
VC2	820,700	168,130	488	6.74

- Lưu ý: HPG, LCG… bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
12-May	JVC	Mua	≤ 4	10 % - 20%	Giá vượt MA(200)/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao
12-May	KMR	Mua	≤ 3.5	10 % - 20%	Buy Kumo "Break out"/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao
12-May	LCG	Mua	≤ 13.2	11 % - 20%	RSI(14) thiết lập mốc cao/Tuần tới chốt cổ tức tiền mặt 7%

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi mở MỞ MUA 03 CỔ PHIẾU MỚI.

Dự báo về xu hướng

- Thị trường có vẻ lại rơi vào trạng thái đi ngang quanh biên độ 100 điểm với hỗ trợ quanh 1000 và kháng cự quanh 1,100 điểm..
- Chúng tôi thấy xu hướng tích cực đang dần lan tỏa và rủi ro đang ngày càng thấp đi và nhà đầu tư nên tăng tỷ trọng trong danh mục;
- Chúng tôi thấy áp lực chốt lời nhóm vốn hóa nhỏ có thể tiếp tục gia tăng vào ngày mai và nhóm này có thể tiến tới một nhịp chỉnh;
- Nhóm vốn hóa lớn đang có những tín hiệu "Break out" khả quan tới từ FPT, STB, GVR, HPG…

Tin tức kinh tế, vĩ mô:

- Cho ý kiến dự thảo nghị quyết về giảm thuế giá trị gia tăng (VAT), Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp thứ 23 đã đồng ý áp dụng giảm thuế VAT như năm 2022, tiếp tục không giảm VAT với ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, bảo hiểm.
- Ngày 12/05/2023 – VinFast Auto Pte. Ltd. ("VinFast") và Black Spade Acquisition Co ("Black Spade") (NYSE: BSAQ) công bố thỏa thuận sáp nhập doanh nghiệp. Sau giao dịch, VinFast có mức định giá hơn 23 tỷ USD và tiếp tục kế hoạch niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Mỹ. Công ty hợp nhất sẽ có giá trị doanh nghiệp khoảng 27 tỷ USD. Giá trị vốn chủ sở hữu là 23 tỷ USD sau khi sáp nhập, chưa bao gồm số tiền sẽ quy đổi từ 169 triệu USD tiền mặt tín thác.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm "Uncle": Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Dự báo kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết năm 2023

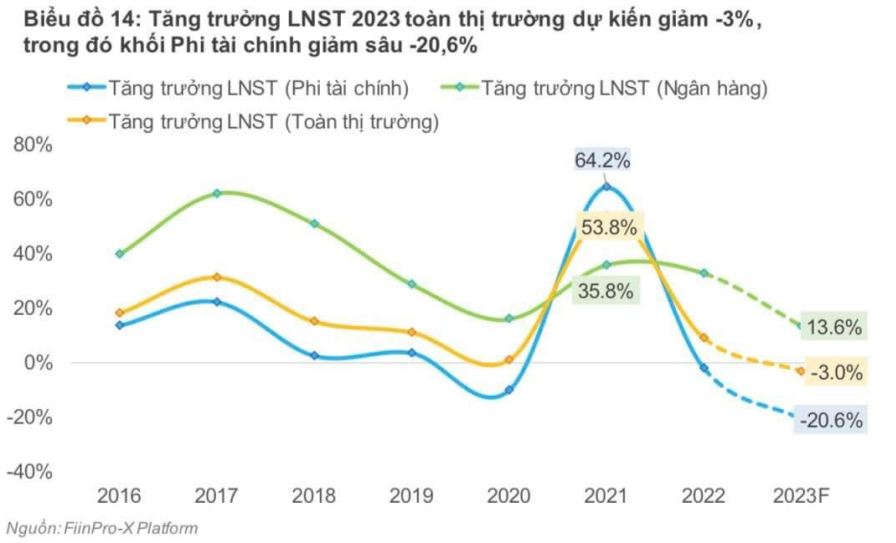

Chỉ số tiêu dùng Đại học Michigan khảo sát tương đương với giai đoạn suy thoái 2008 và khủng hoảng nợ công Châu Âu 2011

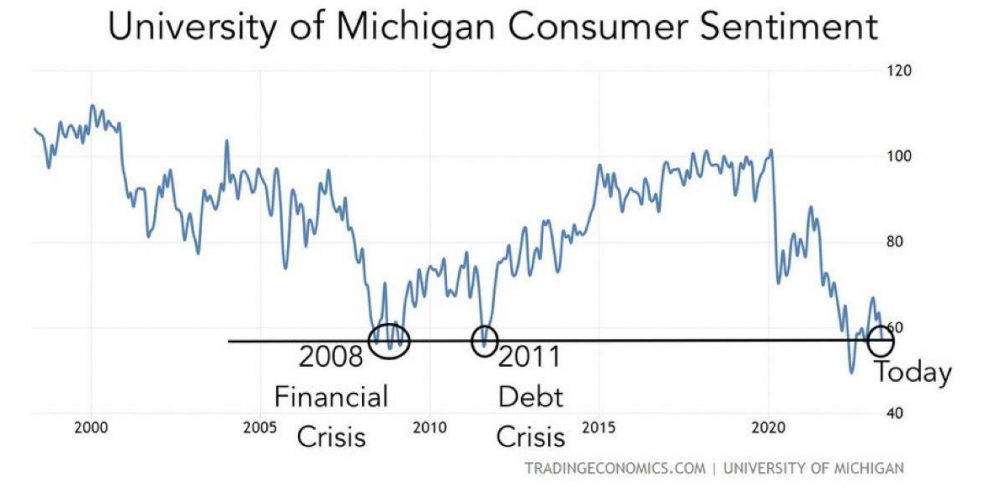

TTCK MỸ: Điều tồi tệ nhất đã qua ?

Mùa thu nhập Q1/2023 của Mỹ tốt hơn so với kỳ vọng. GS cho rằng điều tồi tệ nhất của chu kỳ điều chỉnh đã qua

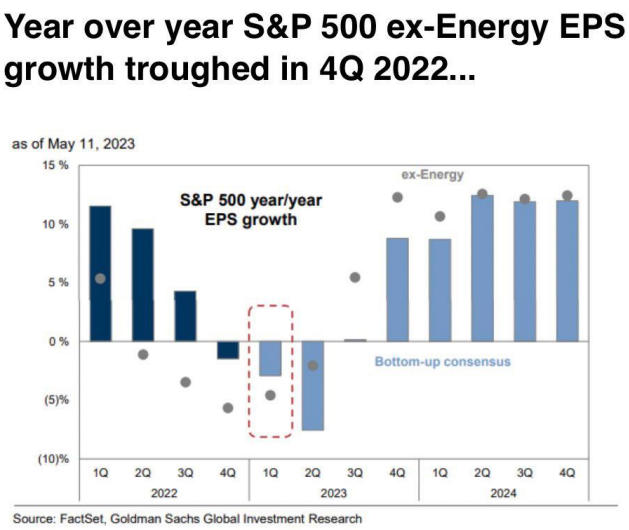

Người ta thường cho rằng thị trường tăng giá không thể thiếu ngân hàng nhưng sự thực thì sự sụp đổ của ngân hàng tạo ra thị trường tăng giá ?

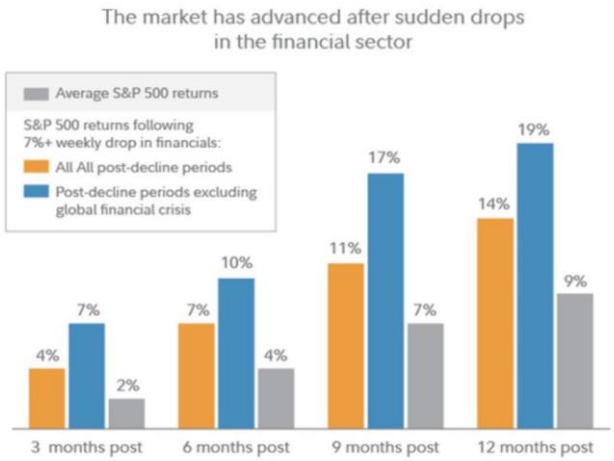

Vẫn có nhiều lo ngại TTCK Mỹ sẽ lặp lại hình ảnh 2008 – Lần này sẽ khác ?

AAPL sẽ lặp lại hình ảnh giai đoạn 2015 – 2016 ?

Kết luận: Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tiếp tục giao dịch giằng co giữa tăng và giảm.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.

SMART INVEST Securities Services

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST
Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:
Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: 0243 – 5739779
Fax: 0243 – 5739769